

Số: 46/2024/QĐCNTTLH

Bắc Mê, ngày 29 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ điều 55, 58, 81, 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trương Thị T và anh Tân Văn Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trương Thị T; sinh năm 1998.

Người bị kiện: Anh Tân Văn Đ; sinh năm 1995.

Đều cư trú: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị T và anh Tân Văn Đ.

- Về con chung: Chị Trương Thị T và anh Tân Văn Đ thỏa thuận.

Giao cho chị Trương Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Tân Thị N, sinh ngày 05/4/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao cho anh Tân Văn Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục

con chung là cháu Tân Huy H, sinh ngày 03/9/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Trương Thị T và anh Tân Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị Trương Thị T và anh Tân Văn Đ có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- UBND xã Minh Sơn;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Hoàng Văn Thuận**